

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 377/2023/HS-PT

Ngày: 30-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Trường

Các Thẩm phán: ông Lê Phước Thanh

ông Vũ Thanh Liêm

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Lê Phước Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 286/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thái H về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thái H, sinh năm 1982; tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trịnh Thị T; có vợ Lê Thị H1, (*đã ly hôn*) và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2022; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn N: Bà Trần Thị Như T1 – Luật sư Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh P; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/6/2019, Nguyễn Thái H và bạn gái chị Ngô Dung Mai L1 cùng các anh Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc P, Đào Kim T2, Võ Công T3 ăn nhậu tại quán H2 ở thôn P, xã H, huyện P. Khoảng 12 giờ cùng ngày, anh

N nhiều lần mời chị L1 uống bia nhưng chị L1 từ chối, H nói với anh N “bạn gái tao không biết uống thì đừng có ép, có mời thì mời tao đây này” và bảo chị L1 đi về trước nhưng chị L1 không biết đi xe Exciter nên ở lại chờ H; các anh T3, T2, P khuyên N không nên mời chị L1 nữa nên anh N xin lỗi chị L1. Khoảng 13 giờ cùng ngày, anh N nói với H “quá khứ của mày tao biết rõ trong tay”, H nói “đó là chuyện của tao mày bư móc ra chi”, anh N nói tiếp “chuyện ép L1 uống bia tao xin lỗi chứ tao nói quá khứ của mày thì tao không xin lỗi”. Nghe vậy, các anh T3, T2, P khuyên anh N không nên nói chuyện của người khác nhưng anh N vẫn nói chuyện quá khứ của H nên H nói với anh N “mày mà nói nữa tao đồ tô cháo lên đầu mày”, anh N chỉ tay vào mặt H nói “Mày đồi đồ tô cháo lên đầu ai” rồi đứng dậy, cầm ly bia bằng thủy tinh đánh H thì các anh T3, P can ngăn, giật lấy ly bỏ xuống bàn, anh N tiếp tục dùng tay đánh H liên tiếp 02 đến 03 cái trúng mặt, cổ làm xước da cổ và đập môi dưới, H bực tức lấy kéo dài 23cm, cán nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 12cm, mũi nhọn đang để trên bàn đâm anh N 02 cái trúng ngực trái gây thủng phổi trái, thủng cơ hoành, thủng lách, thủng dạ dày và bụng trái gây thủng đại tràng, đứt ruột non, mạc treo.

Kết luận giám định bổ sung số 52/TgT ngày 26/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: Thương tích của anh Nguyễn Văn N là 93%.

Vật chứng vụ án: 01 cái kéo dài 23cm, cán nhựa dài 11cm, lưỡi kim loại dài 12cm, mũi nhọn.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn N yêu cầu bị can Nguyễn Thái H bồi thường 652.167.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 16/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 09 (chín) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 01/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao,

Buộc bị cáo Nguyễn Thái H phải bồi thường số tiền 245.514.000đ cho người bị hại Nguyễn Văn N do sức khỏe bị xâm phạm, bị cáo đã bồi thường 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*), nên phải tiếp tục bồi thường số tiền 220.514.000đ (*Hai trăm hai mươi triệu, năm trăm mười bốn nghìn đồng*).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/5/2023 bị cáo Nguyễn Thái H kháng cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì mức án quá nặng; ngày 26/5/2023 bị hại Nguyễn Văn N kháng cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm buộc bị cáo phải tăng số tiền bồi thường như yêu cầu và bồi thường 100%, không

chấp nhận 70% như án sơ thẩm, đồng thời buộc bị cáo phải bồi thường cả số tiền mà bảo hiểm chi trả vì bị hại mua bảo hiểm nên quyền lợi đó bị hại được hưởng, bị cáo không được hưởng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo tự nguyện rút lại đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trong đơn, đề nghị HĐXX phúc thẩm buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại như yêu cầu tại cấp sơ thẩm và bồi thường 100% với số tiền là 625.167.000đ và buộc bị cáo phải bồi thường cả số tiền mà bảo hiểm chi trả, tuy nhiên bị hại không nhớ được con số cụ thể bao nhiêu vì đã nộp hết chứng từ cho cơ quan điều tra. Luật sư bào chữa cho bị hại nêu quan điểm: đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng trình bày quan điểm: tại phiên tòa hôm nay bị cáo rút toàn bộ đơn kháng cáo, nên đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thái H. Đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn N, tại phiên tòa hôm nay, qua tranh luận xét thấy việc điều tra là đầy đủ, toàn diện. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Thái H về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 09 năm tù và buộc bị cáo thanh toán 70% thiệt hại cho bị hại là đúng. Bị hại kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường, bồi thường 100% thiệt hại và bồi thường cả những khoản mà bảo hiểm chi trả, nhưng không cung cấp chứng cứ nào mới; do vậy, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị hại và đề nghị của luật sư do không có cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thái H thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm đã nêu. Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng tại cơ quan điều tra và các chứng cứ đã thu thập được. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh kết luận: khoảng 12h00 ngày 14/6/2019, tại quán H, thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên, giữa Nguyễn Thái H và Nguyễn Văn N xảy ra mâu thuẫn do anh N nhắc chuyện đời tư của bị cáo H và dùng tay đánh nhiều cái vào mặt bị cáo H, nên bị cáo H đã dùng kéo trên bàn đâm 2 nhát vào ngực và bụng anh N gây ra thương tích với tỷ lệ 93%.

[2] Với hành vi và hậu quả như trên; Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đánh giá nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo và tính chất mức độ của tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục một phần hậu quả, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 09 năm tù về tội “Giết người”. Về dân sự, xét anh N cũng có lỗi dẫn đến vụ án, nên buộc bị cáo bồi thường cho anh N 70% tổng giá trị thiệt hại mà tòa án xác định.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn N với nội dung: đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ thiệt hại mà bị cáo yêu cầu là 625.167.000đ, nhưng cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận 350.734.500đ; bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường 100%, nhưng cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận 70%; yêu cầu bồi thường cả những khoản tiền đóng viện phí mà bảo hiểm đã chi trả thay cho bị cáo.

[3.1] Đối với kháng cáo đề nghị chấp nhận toàn bộ thiệt hại mà bị cáo yêu cầu là 625.167.000đ, nhưng cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận 350.734.500đ; HĐXX thấy rằng: căn cứ vào Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tại Điều 2 (căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự) quy định:

*“1. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau đây: a) Có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác; b) Có thiệt hại xảy ra là thiệt hại về vật chất, thiệt hại về tinh thần; thiệt hại về vật chất là **tổn thất vật chất thực tế** xác định được của chủ thể bị xâm phạm, bao gồm tổn thất về tài sản mà không khắc phục được; chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế, khắc phục thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút do tài sản, sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp khác bị xâm phạm”*. Như vậy, mặc dù bị hại nêu ra thiệt hại 652.167.000đ, nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét đến thiệt hại thực tế xảy ra, các chứng cứ chứng minh bằng những hoá đơn, chứng từ hợp lệ, chi phí phù hợp với phong tục tập quán địa phương và trong khuôn khổ pháp luật quy định, sau khi sàng lọc chấp nhận toàn bộ thiệt hại của bị hại cả thiệt hại vật chất và tổn thất tinh thần với số tiền 350.734.500đ là phù hợp.

[3.2] Đối với kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ 100% thiệt hại, bị hại không có lỗi phải chịu 30%; HĐXX thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nguyên nhân, động cơ, mục đích của tội phạm, xác định lỗi của mỗi bên, trong đó lỗi của người bị hại 30% là do người bị hại đã chủ động đánh vào mặt bị cáo 03 cái trước, mặc dù lỗi đó chưa đến mức được xem xét cho bị cáo tình tiết *“bị cáo bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật của nạn nhân”*, nhưng có cơ sở để xác định lỗi trong trách nhiệm dân sự. Do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo đối với yêu cầu bị hại phải bồi thường 100% thiệt hại là 350.734.500đ; chấp nhận bị cáo bồi thường cho bị hại 70% với số tiền là 245.514.000đ như án sơ thẩm là có căn cứ.

[3.3] Đối với kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cả khoản tiền mà bị hại được bảo hiểm chi trả; HĐXX thấy rằng: như đã nhận định tại mục [3.1], thiệt hại thực tế xảy ra là thiệt hại mà bị hại phải chi trả do hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo gây nên; trên thực tế có một khoản tiền thiệt hại cho bị hại do bị cáo gây nên, nhưng bị hại không trả khoản tiền thiệt hại đó, nên đây không phải là thiệt hại thực tế đối với bị hại. Mặc khác, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn khoản tiền trên nhưng không biết khoản tiền đó là bao nhiêu và cũng không cung cấp được hoá đơn chứng từ cụ thể để chứng minh. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu là có cơ sở.

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái H đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì mức án quá nặng. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo H tự nguyện rút lại kháng cáo, nên HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm, phần quyết định hình phạt đối với bị cáo có hiệu lực pháp luật.

[5] Từ những nhận định trên đây, xét thấy toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá chứng cứ toàn diện vụ án, xác định tỷ lệ lỗi của bị cáo và bị hại, từ đó xử phạt bị cáo 09 năm tù và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 245.514.000đ là đúng pháp luật. Bị hại kháng cáo, nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới; những tình tiết mà bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại nêu ra đã được toà án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Do vậy, HĐXX chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo Nguyễn Thái H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị hại Nguyễn Văn N phải chịu án phí dân sự trong hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn N, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 16/5/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Phú Yên.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H **09 (chín) năm tù**; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 01/11/2022.

1.2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Nguyễn Thái H phải bồi thường số tiền 245.514.000đ cho người bị hại Nguyễn Văn N, bị cáo đã bồi thường 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), nên phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 220.514.000đ (Hai trăm hai mươi triệu, năm trăm mười bốn nghìn đồng).

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái H về phần hình phạt.

3. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Thái H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại Nguyễn Văn N phải chịu 300.000đ án phí dân sự trong hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/8/2023).

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an Phú Yên;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường